

Bản án số: **44/2021/HS-ST**
Ngày 16-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Đình Hội

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Đình Bông và ông Hồ Quang Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Hương là Thư ký viên TAND huyện Krông Nô

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Nô xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 22/01/2003 tại tỉnh Đắk Nông; Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1970 và con bà Vũ Thị Kim L, sinh năm 1971; đang tại ngoại – Có mặt.

- Bị hại: Anh Hoàng Đức N, sinh ngày 04/5/2003; (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1970 – có mặt

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1984 – vắng mặt;

Địa chỉ: thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông

Anh Lương Văn T, sinh năm 1997 – vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 25/5/2021 Nguyễn Tiến Đ điều khiển xe máy biển kiểm soát 48AE – 020.48 từ nhà thuộc thôn Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông đến trường Trung học phổ thông (THPT) K thuộc tổ dân phố 3, thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông để đi học. Khi điều khiển xe đến ngã ba gần trường THPT K thì Đ để xe máy của Đ tại đây và đi bộ vào nhà xe của Trường THPT K. Tại đây, Đ phát hiện chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius BKS 48C1 – 235.67 của anh Hoàng Đức N cũng là học sinh cùng trường để ở cuối nhà xe. Quan sát xung quanh thấy không có ai, nên Đ nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe của anh N. Đ dắt bộ chiếc xe của anh N xuống tiệm sửa khóa xe của anh Nguyễn Văn X đối diện chợ huyện K cũ và nói với anh X là bị mất chìa khóa, nhờ mở khóa và làm 01 chìa khóa mới. Sau khi anh X mở khóa và làm chìa khóa mới, Đ điều khiển xe về nhà cậu ruột của Đ là ông Vũ Văn H ở thôn Đ, xã N, huyện K cất giấu (vợ chồng ông H đi làm công nhân ở thành phố H, nên giao nhà cho Đ ở để đi học). Đến 16 giờ cùng ngày, Đ nhờ bạn cùng lớp đến đón Đ lên trường THPT K để lấy xe của Đ đi về nhà ông H, sau đó Đ mượn dụng cụ tại tiệm sửa xe máy của anh Lương Văn T gần nhà ông H tháo rời từng bộ phận của xe mô tô BKS 48C1 – 235.67 và xe máy BKS 48AE – 020.48. Đ tháo dần áo nhựa, bánh xe, giảm sóc (nhún) trước, biển kiểm soát 48AE – 020.48 của xe máy của Đ lắp vào chiếc xe trộm cắp của anh N để sử dụng.

Ngày 16/6/2021, khi Đ tham gia giao thông tại tỉnh lộ 683 thuộc thị trấn Đ, huyện K, thì bị đội tuần tra giao thông Công an huyện K kiểm tra, phát hiện chiếc xe Đ điều khiển là xe của anh N bị mất, nên chuyển Cơ quan điều tra công an huyện Krông Nô giải quyết.

Kết quả định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện K tại bản kết luận định giá số 27 ngày 09/7/2021 đã xác định giá trị chiếc xe máy Yamaha Sirius BKS 48C1 – 235.67 ngày 25/5/2021 là 15.510.000 đồng.

Cáo trạng số [46/CTr-VKS](#), ngày [30/9/2021](#) của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến Đ về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô thực hành quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình của bị cáo đã tự nguyện sửa chữa khắc phục lại chiếc xe cho bị hại là anh Hoàng Đức N, bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm b khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận việc cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Nguyễn Văn C, anh Hoàng Đức N những tài sản bao gồm: 01 xe mô tô gắn BKS 48AE – 020.48 có số khung 3220KY128272, số máy E3X9E632075; 01 bộ khung xe mô tô có gắn máy, trên máy có chữ 4-STROKE, HONDA; số khung RPEKCB3PETA334089, số máy VDEJQ139FMB2334089; 01 BKS 48C1 – 235.67; 01 Pô xe mô tô màu đen; 01 bộ áo nhựa xe màu đỏ đen có tem hiệu Yamaha Sirius; 01 bộ đầu, đèn trước, sau; 01 bộ ốp xích; 01 cặp má thắng trước, sau; 01 cặp gương chiếu hậu; 01 cặp nhún (giảm sóc) trước màu xám; 01 bộ niềng trước và sau; 01 đế để chân, 01 nắp cá (nắp xích trước), 01 bộ ống hơi xử lý khí thải, 01 lọc gió, 01 ống ga, 01 còi xe, 01 yên xe, 01 gác ba ga xe mô tô. *(tất cả đều đã qua sử dụng, có đặc điểm như biên bản thu giữ).*

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Nô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo Nguyễn Tiến Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được thẩm tra công khai tại phiên tòa, do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Vào khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 25/5/2021 tại khu vực nhà xe của Trường trung học phổ thông K thuộc thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông, lợi dụng sự thiếu cảnh giác của chủ sở hữu tài sản, khuôn viên trường học vắng người, bị cáo Nguyễn Tiến Đ đã trộm cắp chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, BKS 48C1 – 235.67 của anh Hoàng Đức N để trong nhà xe của trường học mang về cất giấu. Sau đó Đ đã tháo các bộ phận của xe mô tô của Đ ráp vào xe mô tô đã trộm cắp để sử dụng. Ngày 16/6/2021, khi Đ tham gia giao thông tại tỉnh lộ 683 thuộc thị trấn Đ thì bị đội tuần tra giao thông Công an huyện K phát hiện, đồng thời chuyển cho Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Nô giải quyết.

Tại bản kết luận định giá số 27, ngày 09/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện K đã xác định giá trị chiếc xe Yamaha Sirius BKS 48C1 – 235.67 ngày 25/5/2021 là 15.510.000 đồng (*Mười lăm triệu, năm trăm mười nghìn đồng*).

Như vậy, với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt của bị hại, Hội đồng xét xử đã đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Tiến Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

.....
[3]. Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền về tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an ở địa phương, gây tổn thất về vật chất cho bị hại. Do đó cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; mặc dù bị cáo không có tài sản nhưng đã tích cực tác động gia đình bị cáo tự nguyện khắc phục toàn bộ thiệt hại cho bị hại và bị hại đã có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Ngoài ra, trong thời gian học tập tại trường THPT K mặc dù có hoàn cảnh gia đình khó khăn, phải đi học xa nhà nhưng bị cáo luôn khắc phục khó khăn phấn đấu trong học tập và được nhà trường đánh giá có hạnh kiểm tốt, chấp hành tốt nội quy nhà trường, kết quả học tập tốt đã trúng tuyển và đang theo học tại trường Đại học C (có xác nhận của trường THPT K) đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần áp dụng đối với bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Do bị cáo và gia đình của bị cáo đã tự nguyện sửa chữa khắc phục toàn bộ thiệt hại cho bị hại và bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7]. Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án bao gồm: 01 xe mô tô gắn BKS 48AE – 020.48 có số khung 3220KY128272, số máy E3X9E632075; 01 bộ khung xe mô tô có gắn máy, trên máy có chữ 4-STROKE, HONDA; số khung

RPEKCB3PETA334089, số máy VDEJQ139FMB2334089; 01 BKS 48C1 – 235.67; 01 Pô xe mô tô màu đen; 01 bộ áo nhựa xe màu đỏ đen có tem hiệu Yamaha Sirius; 01 bộ đầu, đèn trước, sau; 01 bộ ốp xích; 01 cặp má thắng trước, sau; 01 cặp gương chiếu hậu; 01 cặp nhún (giảm sóc) trước màu xám; 01 bộ niềng trước và sau; 01 đế để chân, 01 nắp cá (nắp xích trước), 01 bộ ống hơi xử lý khí thải, 01 lọc gió, 01 ống ga, 01 còi xe, 01 yên xe, 01 gác ba ga xe mô tô, trong quá trình điều tra đã chứng minh được chủ sở hữu hợp pháp các tài sản trên là ông Nguyễn Văn C và anh Hoàng Đức N nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô xử lý trả cho ông C, anh N là phù hợp cần chấp nhận.

[8]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tiến Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Tiến Đ cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp phạm tội mới thì Tòa án quyết định hình phạt đối với tội phạm mới và tổng hợp với hình phạt tù của bản án trước theo quy định tại Điều 55 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm b khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự:

Chấp nhận việc cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Nguyễn Văn C, anh Hoàng Đức N những tài sản bao gồm: 01 xe mô tô gắn BKS 48AE – 020.48 có số khung 3220KY128272, số máy E3X9E632075; 01 bộ khung xe mô tô có gắn máy, trên máy có chữ 4- STROKE, HONDA; số khung RPEKCB3PETA334089, số máy VDEJQ139FMB2334089; 01 BKS 48C1 – 235.67; 01 Pô xe mô tô màu đen; 01 bộ áo nhựa xe màu đỏ đen có tem hiệu Yamaha Sirius; 01 bộ đầu, đèn trước, sau; 01 bộ ốp xích; 01 cặp má thắng trước, sau; 01 cặp gương

chiếu hậu; 01 cặp nhún (giảm sóc) trước màu xám; 01 bộ niềng trước và sau; 01 đế để chân, 01 nắp cá (nắp xích trước), 01 bộ ống hơi xử lý khí thải, 01 lọc gió, 01 ống ga, 01 còi xe, 01 yên xe, 01 gác ba ga xe mô tô. *(tất cả vật chứng đều đã qua sử dụng, có đặc điểm như biên bản thu giữ).*

3. Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại là anh Hoàng Đức N không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Tiến Đ phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, Người có quyền có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Krông Nô;
- Sở tư pháp tỉnh Đ;
- Bộ phận HSNVCS-CA huyện K;
- Cơ quan THAHS-CA huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo;
- Bị hại
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

Trương Đình Hội

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Đình Hội

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Cảnh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Krông Nô;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Bộ phận HSNVCS-CA huyện Krông Nô;
- Cơ quan THAHS-CA huyện Krông Nô;
- Chi cục THADS huyện Krông Nô;
- Bị cáo;
- Bị hại;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Văn Cảnh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Cảnh